TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 07 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 219/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Trung D, sinh năm 1976.
- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1979.

Đều có địa chỉ: Tổ 22, phố H, phường T, tỉnh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 27/03/2002 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh P đối với anh Hoàng Trung D và chị Đỗ Thị H có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị H là hợp pháp. Nay anh D và chị H đều xác định vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh D và chị H đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu thuận tình ly hôn của anh D và chị H là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên cần công nhận.

[2]. Về con chung: Anh Hoàng Trung D và chị Đỗ Thị H có 02 con chung là Hoàng Trung Đức, sinh ngày 29/11/2002 và Hoàng Trung Khánh, sinh ngày 10/8/2008. Cháu Hoàng Trung Đ đã đủ tuổi thành niên và có công việc ổn định nên anh D chị H không đề nghị Tòa án giải quyết. Cháu Hoàng Trung K, anh D và chị H thống nhất để chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và lao động tự túc được. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét thấy,

việc thoả thuận về con chung của anh D và chị H khi ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của con chung nên cần công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh D và chị H đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh D, chị H phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Trung D và chị Đỗ Thị H.

- Về con chung: Anh Hoàng Trung D và chị Đỗ Thị H đều xác định có 02 con chung là Hoàng Trung Đ, sinh ngày 29/11/2002 và Hoàng Trung K, sinh ngày 10/8/2008. Cháu Hoàng Trung Đức đã đủ tuổi thành niên và có công việc ổn định nên anh D, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết. Cháu Hoàng Trung Kh, anh D và chị H thống nhất để chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và lao động tự túc được. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Chị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh D và chị H đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Tổng số tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng).* Anh Hoàng Trung D và chị Đỗ Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).* Xác nhận anh D và chị H đã nộp đủ số tiền lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006861 ngày 18/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 - P;
- THADS tỉnh P;
- UBND P.T, tỉnh P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN

Đào Thị H